

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày 23-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Quảng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Chự

Ông Nguyễn Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Quang Huy – Thư ký Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Nhất Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, tên gọi khác: không

Sinh ngày: 30/9/1978, tại huyện A, tỉnh L

Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: 08/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953;

Vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1984 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Rơ Mah T1, sinh năm 1996

Địa chỉ: Làng B, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

(Người bị hại là Siu B đã chết)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Một Thành Viên TG

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn T2, sinh năm 1994 – Chủ tịch kiêm giám đốc Công ty

Địa chỉ: Làng O, xã T, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Siu B

Địa chỉ: Làng K, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 02/6/2021, bị cáo Trần Quốc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Quốc T có giấy phép lái xe hạng D. Khoảng 11h 45' ngày 03/02/2021, T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu nhãn hiệu SHACMAN đi từ nhà mình về hướng UBND xã D để mục đích tìm vị trí quay đầu xe để đi về hướng xã B, huyện P chờ hàng. Khi đi đến ngã ba đường vào làng B, xã D thì T điều khiển xe ô tô lùi vào đường nhựa để quay đầu. Sau khi lùi vào, T đứng lại quan sát xe và người lưu thông tầm xa từ hai hướng của đường liên xã thuộc địa phận thôn H, xã D, huyện P. Cùng lúc này Siu Bộ trú tại làng B, xã D, huyện P đang say rượu đi ra và nằm trên đường. Sau khi quan sát thấy không còn xe lưu thông trên đường thì T đạp ga và điều khiển xe ô tô đánh lái đi về hướng Thị trấn P, huyện P. Khi xe của T ôm cua ra đường liên xã đến tim đường thì do chỉ nhìn ở tầm xa nên T không thấy Siu Bộ đang nằm ở trên đường nên đã cán qua người Siu Bộ đang nằm trên đường. T tiếp tục điều khiển xe đi khoảng 150m đến cổng nhà thờ H thuộc thôn H, xã D, huyện P thì ông Chiến (nhà bán tạp hóa gần ngã ba đường vào làng Xung Beng) chạy xe theo gọi T nói “Xảy ra tai nạn rồi”. Lúc này, T mới biết và ông Chiến chờ T quay lại ngã ba. Sau đó, T gọi điện thoại báo vụ việc cho lực lượng Công an xã D. Hậu quả: Siu Bộ tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra tai nạn tại đường liên xã thuộc địa phận thôn An Hòa, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai, đoạn đường bằng phẳng không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất. Đường chạy theo hướng Đông Tây, hướng Đông đi thị trấn P và hướng Tây đi UBND xã D, mặt đường rải nhựa rộng 5,7m, lề đường đất hướng Bắc rộng 1,2m, lề đường hướng Nam rộng 3,38m được người dân láng bên hông. Đường không có vạch kẻ đường và không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Lấy cột điện số: 13H2 nằm tại hàng lang bên phải theo hướng UBND xã D đi thị trấn P làm cột mốc. Chọn mép đường bên trái theo hướng UBND xã D đi thị trấn P làm mép đường chuẩn để đo các vết ghi nhận tại hiện trường.

Vị trí số (1) là vết hằn màu đen (nghi lốp bánh xe để lại) kích thước (5,3 x 0,2)m. Chiều hướng từ mép đường hướng Nam rồi cong về hướng mép đường làm chuẩn, vết hằn chạy qua đám chất màu nâu và trắng (nghi máu và não) số (3). Tâm điểm đầu số (1) cách mép đường làm chuẩn là 4,4m; cách tâm ngã rẽ vào làng Xung Beng là 4,0m và điểm cuối (số 1) cách mép đường chuẩn là 2,1m.

Vị trí số (2) là vết hằn màu đen (nghi lốp bánh xe để lại) kích thước (3,82 x 0,2)m. Chiều hướng từ mép đường hướng Nam rồi cong về hướng mép đường làm chuẩn. Tâm điểm đầu số (2) cách mép đường làm chuẩn là 3m, cách tâm đầu số (1) là 1,3m, điểm cuối số (2) cách mép đường chuẩn là 1,5m và cách điểm cuối số (1) là 1,85m.

Vị trí số (3) là đám chất màu nâu và trắng (nghi là máu và não) kích thước (0,8 x 0,2)m, tâm số (3) cách mép đường làm chuẩn là 2,2m, cách điểm cuối số (1) là 1,3m và cách cột mốc là 10,3m, cách tâm ngã ba rẽ vào làng Xung Beng là 7,8m.

- Vị trí số (4) là dao kim loại cán gỗ kích thước (0,5 x 0,02)m, mũi dao hướng về UBND xã D, chuôi dao hướng về thị trấn P và tâm số (4) cách tâm số (3) là 1,3m và cách mép đường làm chuẩn là 3,15m.

Vị trí số (5) là đôi dép màu đen kích thước mỗi chiếc (0,26 x 0,09)m, mũi dép hướng về hướng thị trấn P, gót dép hướng về UBND xã D, tâm số (5) cách mép đường làm chuẩn là 2,94m, cách tâm số (4) là 0,55m và cách tâm số (3) là 1,5m

Kiểm tra dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

- Xe ô tô BKS: 81C – 119.47, nhãn hiệu SHACMAN, số loại: SX3317HR, loại xe tải tự đổ, dung tích: 9726, màu sơn: xám, tải trọng hàng hóa: 16820 kg, số máy: 21616J083934, số khung: HR67GX050422: Động cơ: Hoạt động bình thường, số động cơ, số khung: Đúng với giấy chứng nhận đăng ký. Đồng hồ, đèn báo trên bảng điều khiển: Đầy đủ, hoạt động bình thường. Đèn kích thước, đèn tín hiệu, đèn báo rẽ, còi: Đầy đủ, hoạt động bình thường. Kính chắn gió, gương chiếu hậu, gạt nước: Đầy đủ, chắc chắn, hoạt động bình thường. Bàn đạp, phanh chân li hợp, ga, cần kéo phanh tay, cần điều khiển hộp số: Đầy đủ, lắp ráp chắc chắn, hoạt động bình thường. Hộp số: Ra vào dễ dàng, không kẹt số, không tự nhảy số. Số lượng lốp, cỡ lốp: Trục một 02 bộ 11.00R20; trục hai 02 bộ 11.00R20; trục ba 04 bộ 11.00R20; trục bốn 04 bộ 11.00R20. Hệ thống treo: Có đầy đủ các bộ phận, các chi tiết hoạt động bình thường. Hệ thống lái: Vô lăng lái không nứt vỡ, không biến dạng, có đầy đủ các chi tiết, hoạt động ổn định. Hệ thống phanh: Có đầy đủ các bộ phận, các chi tiết, các đường ống dẫn không nứt, không mòn, không rò rỉ. Phanh chân: Chạy xe không tải ở tốc độ 30km/h trên mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng, thời tiết khô ráo. Tiến hành đạp phanh chân, kết quả quãng đường phanh đo được 3,5m. Phanh tay: Thử xe trên mặt dốc khoảng 20%, trên mặt đường bê tông nhựa, thời tiết khô ráo. Tiến hành kéo phanh tay, kết quả xe đứng yên trên mặt dốc. Rào chắn bảo vệ hai bên xe đầy đủ, thỏa mãn các điều kiện theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 184/GĐPY ngày 23/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai. Kết luận nguyên nhân chết của Siu Bộ là: Chấn thương sọ não

Tại Bản kết luận giám định tư pháp ngày 05/02/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai. Kết luận : Xe ô tô, BKS: 81C – 119.47 trong thời gian giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng 31/CT-VKS, ngày 02/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Quốc T 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Buộc bị cáo Trần Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cung cấp được thu thập hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Khoảng 11h 45' ngày 03/02/2021, Trần Quốc T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu nhãn hiệu SHACMAN, biển kiểm soát 81C – 119.47 đi từ nhà mình về hướng UBND xã D. Khi đi đến ngã ba đường vào làng B, xã D thì T điều khiển xe ô tô lùi vào đường nhựa để quay đầu. Sau khi lùi vào, T đứng lại quan sát xe và người lưu thông tầm xa từ hai hướng của đường liên xã thuộc địa phận thôn H, xã D, huyện P. Lúc này Siu B trú tại làng B, xã D, huyện P đang say rượu đi ra và nằm trên đường. Sau khi quan sát thấy không còn xe lưu thông trên đường thì T đạp ga và điều khiển xe ô tô đánh lái đi về hướng Thị trấn P, huyện P. Khi xe của T ôm cua ra đường liên xã đến tim đường thì do chỉ nhìn ở tầm xa nên T không thấy Siu B đang nằm ở trên đường nên đã cán qua người Siu B đang nằm trên đường làm Siu B chết. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 184/GDPY ngày 23/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai. Kết luận nguyên nhân chết của Siu B là: Chấn thương sọ não

Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ qua đó gây tai nạn với ông Siu B làm ông Siu B chết. Hành vi của bị cáo Trần Quốc T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm vào an toàn giao thông, đã phạm tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”** được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất của tội phạm

Bị cáo Trần Quốc T nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô tải từ đường liên xã ra tìm đường nhựa có khả năng gây nguy hiểm cho các phương tiện đang tham gia lưu thông nên đã chú ý quan sát cả hai hướng, tuy nhiên bị cáo T đã chủ quan chỉ quan sát từ xa mà không chú ý quan sát gần nên không phát hiện có ông Siu B đang nằm trên đường nên đã gây ra tai nạn làm cho ông Siu B chết. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông dẫn đến hậu quả chết người cần phải xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, sau khi xem xét hiện trường vụ án, các kết quả kiểm tra dấu vết phương tiện sau tai nạn, lời khai của người làm chứng có tại hồ sơ và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định người bản thân người bị hại uống rượu không làm chủ hành vi nằm ra trên phần đường dành cho các phương tiện tham gia giao thông lưu thông, trong tầm nhìn hạn chế của những người điều khiển phương tiện là xe tải. Do vậy, nguyên nhân dẫn đến tai nạn dẫn đến hậu quả chết người có một phần lỗi của người bị hại.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Quốc T có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra, truy tố gia đình của người bị hại có văn bản bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại cũng có một phần lỗi khi nằm trên phần đường dành cho các phương tiện tham gia giao thông lưu thông, trong tầm nhìn hạn chế của những người điều khiển phương tiện là xe tải. Đây là những đặc điểm về nhân thân và là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Với mục đích giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, tôn trọng pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Quốc T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trên nguyên tắc chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đảm bảo khả năng tự cải tạo của bị cáo, đảm bảo tác dụng răn

đe, phòng ngừa và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm

[6] Về dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 55.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Vật chứng vụ án là 01 xe ô tô BKS: 81C – 119.47, nhãn hiệu SHACMAN, số loại: SX3317HR, loại xe tải tự đổ, dung tích: 9726, màu sơn: xám, tải trọng hàng hóa: 16820 kg, số máy: 21616J083934, số khung: HR67GX050422. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành xác minh và xác định chiếc xe trên là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH MTV TG. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trao trả cho ông Bùi Văn T2 là người đại diện hợp pháp của Công ty theo quy định. Xét thấy các quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là có căn cứ, đảm bảo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (23/7/2021)

Giao bị cáo Trần Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

Buộc bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Quảng